

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về việc thực hiện ký quỹ cam kết đầu tư
đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp và khu kinh tế
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 03/SKHĐT-TTXT ngày 03/01/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc ký quỹ cam kết đầu tư đối với các dự án ngoài khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2017 và thay thế Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 21/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định ký quỹ cam kết đầu tư đối với các dự án ngoài khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ TP;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BIDV Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh, CV;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, K1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Hồ Quốc Dũng

QUY ĐỊNH

Về việc thực hiện ký quỹ cam kết đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số **02** /2017/QĐ-UBND ngày **10/01/2017** của UBND tỉnh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về việc thực hiện ký quỹ cam kết đầu tư đối với các nhà đầu tư được quy định tại Điều 3 dự thảo Quy định này khi đầu tư vào các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
2. Các nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế có dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Định;
3. Các cơ quan quản lý nhà nước khác và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc ký quỹ cam kết đầu tư.

Điều 3. Đối tượng ký quỹ

Nhà đầu tư phải ký quỹ trong trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư, trừ các trường hợp sau:

1. Nhà đầu tư trúng đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê;
2. Nhà đầu tư trúng đấu thầu thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
3. Nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên cơ sở nhận chuyển nhượng dự án đầu tư đã thực hiện ký quỹ hoặc đã hoàn thành việc góp vốn, huy động vốn theo tiến độ quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư;
4. Nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất khác;
5. Nhà đầu tư là đơn vị sự nghiệp có thu, công ty phát triển khu công nghệ cao được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu chức năng trong khu kinh tế.

Quy định này không áp dụng đối với các dự án đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế; dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP).

Điều 4. Mục đích ký quỹ

Nhà đầu tư phải ký quỹ để đảm bảo thực hiện dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

Điều 5. Hình thức ký quỹ

1. Việc ký quỹ được thực hiện trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với nhà đầu tư.

2. Nhà đầu tư nộp một khoản tiền vào tài khoản của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Định) để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ cam kết đầu tư trong một thời gian nhất định.

Điều 6. Trình tự và thời hạn ký quỹ

1. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo cho nhà đầu tư để thực hiện ký kết văn bản thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư.

2. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, nhà đầu tư phải liên hệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện ký kết văn bản thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư.

3. Trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày ký kết văn bản thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư, nhà đầu tư phải tiến hành ký quỹ tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Định và được hưởng lãi suất tiền gửi tương ứng với thời gian ký quỹ theo quy định tại Quy định này.

4. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc, sau khi thực hiện xong việc ký quỹ, nhà đầu tư phải thông báo bằng văn bản kèm theo chứng từ ký quỹ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Định cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Việc ký quỹ phải thực hiện trước thời điểm giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Nếu nhà đầu tư không thực hiện việc ký quỹ đúng theo thời hạn nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ xem xét, báo cáo UBND tỉnh thu hồi Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư.

Sau khi nhà đầu tư nộp tiền ký quỹ đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường biết. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ tiến hành giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi nhà đầu tư đã thực hiện nộp tiền ký quỹ đầu tư, trừ trường hợp được miễn tiền ký quỹ theo Điều 3 tại quy định này.

Điều 7. Mức tiền ký quỹ

1. Mức ký quỹ được tính bằng tỷ lệ phần trăm trên vốn đầu tư của dự án đầu tư quy định tại văn bản quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo nguyên tắc lũy tiến từng phần như sau:

Tổng mức đầu tư của dự án	Mức ký quỹ
Phần vốn đến 300 tỷ đồng	3%
Phần vốn trên 300 tỷ đồng đến 1.000 tỷ đồng	2%
Phần vốn trên 1.000 tỷ đồng	1%

Vốn đầu tư của dự án được quy định tại khoản này không bao gồm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nộp cho nhà nước và chi phí xây dựng các công trình công cộng thuộc dự án đầu tư. Đối với dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trong từng giai đoạn, mức ký quỹ được tính theo vốn đầu tư của dự án tương ứng với từng giai đoạn giao đất, cho thuê đất.

Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư làm thay đổi các điều kiện ký quỹ, Sở Kế hoạch và Đầu tư và nhà đầu tư thỏa thuận điều chỉnh lại việc ký quỹ theo quy định tại Quy định này.

2. Nhà đầu tư được giảm tiền ký quỹ trong các trường hợp sau:

a. Giảm 25% số tiền ký quỹ đối với dự án đầu tư thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn;

b. Giảm 50% số tiền ký quỹ đối với dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; dự án đầu tư thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

3. Nhà đầu tư đã tạm ứng tiền giải phóng mặt bằng, tái định cư được hoãn thực hiện nghĩa vụ ký quỹ tương ứng với số tiền giải phóng mặt bằng, tái định cư đã tạm ứng.

Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư; Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ.

Điều 8. Hoàn trả tiền ký quỹ

Nhà đầu tư được hoàn trả tiền ký quỹ theo nguyên tắc sau:

1. Hoàn trả 50% số tiền ký quỹ tại thời điểm nhà đầu tư hoàn thành thủ tục giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, được cấp các giấy phép, chấp thuận khác theo quy định của pháp luật để thực hiện hoạt động xây dựng (nếu có) không chậm hơn tiến độ quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đã triển khai xây dựng với số tiền đã đầu tư lớn hơn 50% tiền ký quỹ.

2. Hoàn trả số tiền ký quỹ còn lại và tiền lãi phát sinh từ khoản ký quỹ (nếu có) tại thời điểm nhà đầu tư hoàn thành việc nghiệm thu công trình xây dựng và lắp đặt máy móc, thiết bị để dự án đầu tư hoạt động không chậm hơn tiến độ quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Trường hợp giảm vốn đầu tư của dự án, nhà đầu tư được hoàn trả số tiền ký quỹ tương ứng với số vốn đầu tư giảm theo quy định tại Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (điều chỉnh).

4. Trường hợp nhà đầu tư ứng trước tiền để thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thì sẽ được hoàn trả số tiền ký quỹ tương ứng với số tiền giải phóng mặt bằng.

5. Trường hợp dự án đầu tư không thể tiếp tục thực hiện vì lý do bất khả kháng hoặc do lỗi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, nhà đầu tư được xem xét hoàn trả khoản tiền ký quỹ theo thỏa thuận với Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 9. Thủ tục hoàn trả tiền ký quỹ

1. Hồ sơ hoàn trả 50% số tiền ký quỹ theo quy định tại khoản 1, Điều 8, gồm có:

a. Văn bản đề nghị hoàn trả tiền ký quỹ của nhà đầu tư.

b. Báo cáo kết quả thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm đề nghị hoàn trả khoản tiền ký quỹ.

c. Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp (bản sao).

d. Biên bản xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa (bản sao).

đ. Giấy phép xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp (bản sao).

e. Biên bản nghiệm thu, xác định khối lượng đã hoàn thành

2. Hồ sơ hoàn trả số tiền ký quỹ còn lại và tiền lãi phát sinh từ khoản ký quỹ (nếu có) tại thời điểm nhà đầu tư hoàn thành việc nghiệm thu công trình xây dựng và lắp đặt máy móc, thiết bị để dự án đầu tư hoạt động gồm có:

a. Văn bản đề nghị hoàn trả số tiền ký quỹ còn lại và tiền lãi phát sinh từ khoản ký quỹ (nếu có) của nhà đầu tư.

b. Báo cáo kết quả thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm đề nghị hoàn trả số tiền ký quỹ còn lại và tiền lãi phát sinh từ khoản ký quỹ (nếu có).

c. Biên bản nghiệm thu hoàn thành xây dựng công trình và lắp đặt máy móc, thiết bị để dự án đầu tư đi vào hoạt động.

3. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổ chức đi kiểm tra thực tế công trình và thực hiện việc giải ngân cho nhà đầu tư theo quy định.

Điều 10. Xử phạt thu, sung công quỹ tiền ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư và lãi tiền gửi phát sinh

Nhà đầu tư vi phạm tiến độ đầu tư theo cam kết thì tiền ký quỹ sẽ được nộp vào ngân sách nhà nước trừ các trường hợp quy định tại Điều 8 Quy định này.

Điều 11. Quản lý tiền ký quỹ và lãi tiền gửi phát sinh

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm quản lý số tiền ký quỹ và lãi tiền gửi phát sinh của nhà đầu tư đã nộp và chỉ thực hiện hoàn trả tiền ký quỹ và lãi tiền gửi phát sinh theo Điều 8 tại Quy định này. Sau khi hoàn trả tiền ký quỹ và lãi tiền gửi phát sinh phải có văn bản báo cáo cho UBND tỉnh.

2. Lãi tiền gửi phát sinh của tiền ký quỹ được xác định theo mức lãi suất của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Định tại thời điểm nhà đầu tư hoàn thành nộp tiền ký quỹ vào tài khoản của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./. *Zm NB*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng